

2016

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS



MT GAS

www.mtgas.com.vn

21/04/2016

MỤC LỤC

PHẦN I:

NỘI QUY PHIÊN HỌP VÀ THỂ LỆ KIỂM PHIẾU TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG

CỔ ĐỒNG CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS.....03

PHẦN II:

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2015, PHƯƠNG HƯỚNG

NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2016.....06

PHẦN III:

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016.....13

PHẦN IV:

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015..... 17

PHẦN V: CÁC TỜ TRÌNH VỀ:

PHƯƠNG ÁN CHIA CỔ TỨC NĂM 2015

KẾ HOẠCH CỔ TỨC NĂM 2016

THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2016

.....18

PHẦN VI:

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016.....23

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

PHẦN I

NỘI QUY PHIÊN HỌP VÀ THẺ LỆ KIỂM PHIẾU TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ pháp luật;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức cuộc họp an toàn, trật tự và vì lợi ích tổng thể.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần MT Gas kính trình Đại hội bản nội quy cuộc họp và thẻ lệ kiểm phiếu của Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ TẠI ĐẠI HỘI

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội có trang phục nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón.
2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết cho cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ.
3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Không hút thuốc lá trong Phòng họp.

II. TRÌNH TỰ ĐẠI HỘI.

Sau khi Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra và xác định số lượng cổ đông có mặt thỏa mãn điều kiện để tổ chức cuộc họp, cuộc họp được khai mạc ngay và Đoàn Chủ tịch điều khiển phiên họp:

1. Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Trưởng ban kiểm soát hoặc người được ủy quyền lần lượt báo cáo trước Đại hội những nội dung của phiên họp.

- Báo cáo tổng kết công tác SXKD năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện năm 2016.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015.
- Các tờ trình về phương án chia cổ tức năm 2015, kế hoạch cổ tức năm 2016, thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016,
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016.



CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

2. Thảo luận về nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi Ban lãnh đạo Công ty báo cáo Đại hội các nội dung phiên họp, Đoàn chủ tịch tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, nghe ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:

- Phiên thảo luận sẽ được tiến hành tập trung sau khi Đoàn chủ tịch lần lượt báo cáo xong các nội dung của Đại hội.
- Tài liệu đại hội được Công ty đăng tải trên website, đề nghị cổ đông nghiên cứu trước và chuẩn bị câu hỏi, gửi trước cho ban tổ chức đại hội.
- Đoàn chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung đại hội, sẽ được ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của công ty.
- Các câu hỏi không kịp trả lời trong đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông khi vào dự họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi các thông tin theo quy định, các nội dung đề nghị biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết/bỏ phiếu:

Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết, sau đó nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức đại hội.

4. Thời điểm biểu quyết: Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông nộp Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Tập hợp văn bản ý kiến của cổ đông trình Đoàn chủ tịch.

3. Soạn thảo Biên bản họp đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội.

2. Phát phiếu, thu phiếu và tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết.

3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ Nội quy cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần MT Gas năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

PHẦN II

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2015, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2016

I. BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2015:

1. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

a. Công tác sản xuất kinh doanh:

- Công ty đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Hội đồng quản trị cũng như tiếp thu ý kiến của Ban kiểm soát trong năm 2015.
- Tổ chức tổng kết, đánh giá những kinh nghiệm trong quá trình điều hành để đưa ra các kế hoạch sản xuất năm 2016 của Công ty. Chấn chỉnh kịp thời công tác sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã đề ra đồng thời giải quyết nhanh chóng các khó khăn.
- Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2015:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2015	THỰC HIỆN 2015	TỶ LỆ
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	24,510	22,170	90%
	Gas Dân Dụng	Tấn	9,710	8,850	91%
	Gas Công Nghiệp	Tấn	14,800	13,320	90%
2	Doanh Thu	Tỷ Đồng	336.66	308.64	92%
3	Lợi Nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	6.06	2.10	35%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	6.06	2.10	35%

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT 2015

Mẫu CBTT-03

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		69,064,112,154	64,521,801,104
I. Tiền và các khoản tương đương tiền (110 = 111 + 112)	110		8,767,112,066	6,815,831,950

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

1. Tiền	111		8,767,112,066	6,815,831,950
2. Các khoản tương đương tiền	112		0	0
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (120 = 121 + 122 + 123)	120		16,671,200,000	10,293,045,000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		1,264,000,000	1,264,920,000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		(792,800,000)	(821,875,000)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		16,200,000,000	9,850,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn (131 + 132 + 133 + 134 + 135 + 136 + 137 + 139)	130		33,769,944,631	29,917,511,037
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		20,659,980,765	19,435,782,489
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		68,003,516	579,359,287
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		0	0
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		0	0
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		6,499,649,671	6,499,649,671
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		8,221,567,932	9,049,329,263
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		(4,124,821,453)	(5,912,696,381)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		2,445,564,200	266,086,708
IV. Hàng tồn kho (140 = 141 + 149)	140		9,004,305,199	16,286,680,391
1. Hàng tồn kho	141		9,519,832,365	19,675,011,447
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		(515,527,166)	(3,388,331,056)
V. Tài sản ngắn hạn khác (150 = 151 + 152 + 153 + 154 + 155)	150		851,550,258	1,208,732,726
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		713,048,556	541,305,881
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		25,485,002	583,694,430
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		113,016,700	83,732,415
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		0	0
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		0	0
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		187,851,701,368	199,776,285,966
I. Các khoản phải thu dài hạn (210 = 211 + 212 + 213 + 214 + 215 + 216 + 219)	210		73,922,006,259	74,073,536,259
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		0	0
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		73,218,601,659	73,218,601,659
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		0	0
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		0	0
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		0	0
6. Phải thu dài hạn khác	216		703,404,600	854,934,600
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		0	0
II. Tài sản cố định (220 = 221 + 224 + 227)	220		37,285,067,001	41,695,321,897
1. Tài sản cố định hữu hình (221 = 222 + 223)	221		35,918,103,415	39,919,296,554
- Nguyên giá	222		66,768,012,936	67,582,879,604

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(30,849,909,521)	(27,663,583,050)
2. Tài sản cố định thuê tài chính (224 = 225 + 226)	224	1,313,674,548	1,704,973,284
- Nguyên giá	225	2,204,450,954	2,204,450,954
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226	(890,776,406)	(499,477,670)
3. Tài sản cố định vô hình (227 = 228 + 229)	227	53,289,038	71,052,059
- Nguyên giá	228	201,191,977	201,191,977
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229	(147,902,939)	(130,139,918)
III. Bất động sản đầu tư (230 = 231 + 232)	230	0	0
- Nguyên giá	231	0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232	0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn (240 = 241 + 242)	240	206,961,310	154,435,856
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	0	0
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	206,961,310	154,435,856
V. Đầu tư tài chính dài hạn (250 = 251 + 252 + 253 + 254 + 255)	250	12,393,787,191	12,221,970,882
1. Đầu tư vào công ty con	251	0	0
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	14,096,490,193	14,096,490,193
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	(1,702,703,002)	(1,874,519,311)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	0	0
VI. Tài sản dài hạn khác (260 = 261 + 262 + 263 + 268)	260	64,043,879,607	71,631,021,072
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	64,043,879,607	71,631,021,072
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	0	0
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	0	0
4. Tài sản dài hạn khác	268	0	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270	256,915,813,522	264,298,087,070
C - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300	142,206,489,090	151,528,169,759
I. Nợ ngắn hạn (310 = 311 + 312 + ... + 322 + 323 + 324)	310	113,750,921,050	119,510,521,423
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	31,528,617,758	51,076,865,282
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	762,439,092	373,818,160
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	238,529,150	0
4. Phải trả người lao động	314	387,534,151	785,774,634
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	2,795,304,896	2,275,226,632
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	0	0
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	0	0
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	0	0
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	421,927,590	1,674,374,315
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	77,616,568,413	63,324,462,400

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		0	0
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		0	0
13. Quỹ bình ổn giá	323		0	0
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		0	0
II. Nợ dài hạn (330 = 331 + 332 + ... + 342 + 343)	330		28,455,568,040	32,017,648,336
1. Phải trả người bán dài hạn	331		0	0
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		0	0
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		0	0
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		0	0
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		0	0
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		0	0
7. Phải trả dài hạn khác	337		28,455,568,040	31,071,355,494
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		0	946,292,842
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		0	0
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		0	0
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		0	0
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		0	0
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		0	0
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400		114,709,324,432	112,769,917,311
I. Vốn chủ sở hữu (410 = 411 + 412 + ... + 420 + 421 + 422)	410		114,709,324,432	112,769,917,311
1. Vốn góp của chủ sở hữu (411 = 411a + 411b)	411		119,999,950,000	119,999,950,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		119,999,950,000	119,999,950,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		0	0
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		21,475,046,700	21,475,046,700
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		0	0
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		0	0
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		0	0
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		0	0
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		0	0
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		1,989,952,715	1,989,952,715
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		0	0
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		530,654,057	530,654,057
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (421 = 421a + 421b)	421		(29,286,279,040)	(31,225,686,161)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(31,227,111,161)	4,324,964,018
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1,940,832,121	(35,550,650,179)
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		0	0
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác (430 = 431 + 432)	430		0	0

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

1. Nguồn kinh phí	431		0	0
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		256,915,813,522	264,298,087,070

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		308,635,138,502	463,996,960,921
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		15,862,192,096	14,721,479,058
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10		292,772,946,406	449,275,481,863
4. Giá vốn hàng bán	11		267,037,028,685	451,757,774,587
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20		25,735,917,721	(2,482,292,724)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		1,343,226,905	2,240,270,757
7. Chi phí tài chính	22		8,908,452,676	11,277,428,498
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		7,518,353,286	6,477,509,056
8. Chi phí bán hàng	25		5,335,414,359	6,723,508,098
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		10,923,754,437	17,010,371,785
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 25 - 26)	30		1,911,523,154	(35,253,330,348)
11. Thu nhập khác	31		1,625,718,501	759,900,378
12. Chi phí khác	32		699,172,642	360,133,425
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		926,545,859	399,766,953
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		2,838,069,013	(34,853,563,395)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		737,336,892	0
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	313,615,440
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)	60		2,100,732,121	(35,167,178,835)

II. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Stt	CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2015	Năm 2014
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		73.12	75.56
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		26.88	24.44

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		55.35	57.33
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		44.65	42.67
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn		0.61	0.54
	- Khả năng thanh toán nhanh		0.53	0.40
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần.		0.72	-7.83
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0.82	-13.31
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		1.83	-31.18

b. Công tác đầu tư và xây dựng cơ bản:

- Không có đầu tư lớn. Bảo dưỡng, sửa chữa và mua sắm mới một số thiết bị vật tư nhỏ tại kho tồn trữ LPG, trạm nạp và nhà máy vỏ bình..

2. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NĂM 2015

Năm 2015 tuy giá LPG thế giới vẫn giảm. Nhưng công ty vẫn đạt lợi nhuận trên 2 tỷ trước thuế là một sự cố gắng của toàn thể cán bộ nhân viên, cụ thể là: giảm chi phí, tiết kiệm tối đa, tăng sản lượng dân dụng.

III. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Đánh giá thực trạng công ty.

a/ Điểm mạnh :

- Đã có đầy đủ cơ sở vật chất là một thương nhân đầu mối về xuất – nhập khẩu và phân phối LPG tại Việt Nam, đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo Pháp luật.
- Thương hiệu MT GAS đã định hình và ổn định tại khu vực miền Tây – Nam bộ.
- Có sự hỗ trợ mạnh về tài chính cũng như nhân sự của cổ đông lớn (Cty IMG).
- Đội ngũ CB CNV chuyên nghiệp, có nhiều kinh nghiệm và tận tâm.

b/ Điểm yếu :

- Thiết bị máy móc còn thô sơ, chưa tự động hóa, làm tăng chi phí nhân công. Sản phẩm chất lượng không đồng đều và không đạt sản lượng khi khách hàng yêu cầu.
- Nguồn lực tài chính đang thâm hụt nghiêm trọng, kinh doanh hoàn toàn trên tiền vay ngân hàng. Do vậy có rủi ro rất lớn khi ngân hàng ngưng cho vay. Đồng thời khi giá LPG thế giới tăng, sẽ làm tăng mạnh chi phí tài chính.
- Việc phân cấp quản lý giữa HĐQT và bộ máy điều hành chưa rõ ràng. Gây chậm trễ trong điều hành, làm tăng các chi phí.
- Giảm số lượng nhân viên, nhưng không tăng lương. Sẽ làm mất dần nhân lực.

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

2. Kế hoạch 2016:

- Phương châm: “Người lao động làm trung tâm”. Do vậy cần có chế độ lương, thưởng hợp lý và khuyến khích người lao động.
- Nâng cấp hệ thống thiết bị, tăng dần tự động hóa.

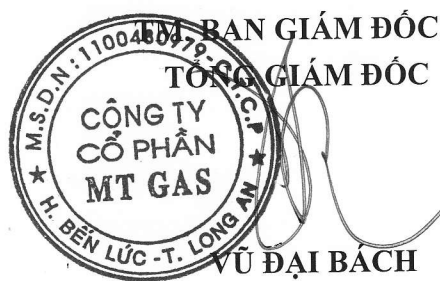
STT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	22,170	18,000
-	Gas dân dụng	Tấn	8,850	10,985
-	Gas công nghiệp	Tấn	13,320	7,015
2	Doanh thu	Tỷ đồng	308.64	290
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2.10	4.148
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	175	345

IV. KẾT LUẬN

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác năm 2015, phương hướng và nhiệm vụ kế hoạch và các giải pháp thực hiện năm 2016 của Công ty cổ phần MTGas.

Thay mặt toàn thể Cán bộ công nhân viên, tôi xin chân thành cảm ơn.

Trân trọng.



CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

PHẦN III

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần MT Gas trong năm 2015 bao gồm 05 thành viên, các thành viên HĐQT đã tiến hành thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015 như sau:

1. Các phiên họp của Hội đồng Quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2015/BB-HĐQT-MTGas	07/01/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v đề nghị cấp bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Gia Định.
2	01B/2015/BB-HĐQT-MTGas	12/01/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v vay vốn tại ngân hàng TMCP Quốc Dân.
3	02/2015/BB-HĐQT-MTGas	23/03/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v đề nghị cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh TP HCM.
4	03/2015/BB-HĐQT-MTGas	08/04/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh TP HCM.
5	04/2015/BB-HĐQT-MTGas	08/04/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
6	05/2015/BB-HĐQT-MTGas	23/04/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v rút một phần tài sản đang thế chấp tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Sài Gòn
7	06/2015/BB-HĐQT-MTGas	08/05/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v miễn nhiệm, bổ nhiệm kế toán trưởng.
8	07/2015/BB-HĐQT-MTGas	04/06/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên hội đồng quản trị.
9	08/2015/BB-HĐQT-MTGas	29/06/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v gia hạn và sửa đổi bảo lãnh tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			nhánh Sài Gòn.
10	09/2015/BB-HĐQT-MTGas	29/06/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v gia hạn và sửa đổi bảo lãnh tại ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Gia Định.
11	10/2015/BB-HĐQT-MTGas	30/06/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v vay vốn tại ngân hàng TMCP Quốc Dân.
12	11/2015/BB-HĐQT-MTGas	16/07/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị (mở rộng) V/v triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015.
13	11B/2015/BB-HĐQT-MTGas	12/10/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v vay hạn mức tín dụng tại Agribank chi nhánh Sài Gòn.
14	12/2015/BB-HĐQT-MTGas	16/11/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v mượn tài sản của IMG Huế bổ sung thêm tài sản cầm cố tại Agribank chi nhánh Sài Gòn.
15	13/2015/BB-HĐQT-MTGas	24/11/2015	Biên bản họp Hội đồng quản trị V/v đồng ý tham dự đấu thầu LPG Dung Quất.
16	01/2015/MTG/QĐ-HĐQT	12/01/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v bãi nhiệm thư ký công ty.
17	02/2015/MTG/QĐ-HĐQT	12/01/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v bổ nhiệm thư ký công ty.
18	03/2015/MTG/QĐ-HĐQT	08/04/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v dời thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đồng 2015.
19	04/2015/MTG/QĐ-HĐQT	23/04/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v rút một phần tài sản đang thế chấp tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn.
20	05/2015/MTG/QĐ-HĐQT	14/05/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v miễn nhiệm kế toán trưởng.
21	06/2015/MTG/QĐ-HĐQT	14/05/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v bổ nhiệm kế toán trưởng.
22	01/2015/NQ.ĐHĐCĐ	25/06/2015	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
23	001-15/BB-ĐHĐCĐ-MTGAS	25/06/2015	Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
24	07/2015/MTG/QĐ-HĐQT	12/10/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v vay hạn mức tín dụng tại Agribank chi

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			nhánh Sài Gòn.
25	08/2015/MTG/QĐ-HĐQT	16/11/2015	Quyết định Hội đồng quản trị V/v mượn tài sản của IMG Huế bổ sung thêm tài sản cầm cố tại Agribank chi nhánh Sài Gòn.

2. Công tác giám sát Ban giám đốc thực hiện kế hoạch năm 2015

Kết quả kinh doanh Công ty cổ phần MT Gas năm 2015 đã được kiểm toán:

- Doanh thu thực hiện năm 2015 là : 308 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2015 : 2,84 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2015 : 2,1 tỷ đồng
- Lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu : 175 đồng/cổ phần.

Các thành viên HĐQT công ty gồm: 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị, 03 thành viên kiêm nhiệm trong ban điều hành và 01 thành viên độc lập đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của ban điều hành thông qua:

- Thông qua các cuộc họp với Ban giám đốc và đưa ra ý kiến chỉ đạo về việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác triển khai hoạt động kinh doanh.
- Kiểm tra quá trình điều hành của Ban giám đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh theo đúng định hướng của Công ty và theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ năm 2015 thông qua. Theo dõi sát sao Ban giám đốc trong quá trình thực hiện các mục tiêu kinh doanh và giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tiết kiệm chi phí hoạt động, hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

Nhìn chung trong năm 2015, do ảnh hưởng của khủng hoảng và suy thoái kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế Việt Nam, giá dầu thế giới có nhiều biến động đặc biệt trong năm 2015 giá dầu thô ở mức thấp (bình quân khoảng 50 USD/thùng so với năm 2014 trên 100 USD/thùng).. những nguyên nhân này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nên HĐQT và Ban giám đốc tuy đã nỗ lực nhưng vẫn không hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh được giao năm 2015. HĐQT và Ban Giám đốc sẽ tập trung và phấn đấu để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua.

3. Các kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2016

- Thực hiện chỉ đạo Công ty hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

- Làm việc với Ban giám đốc giao chỉ tiêu kế hoạch từng tháng, quý, năm và tìm phương hướng tháo gỡ những khó khăn đang còn tồn tại để hoàn thành nhiệm vụ năm 2015.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban giám đốc và nhà máy trực thuộc.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường bao gồm 4 phiên họp thường kỳ trong 4 quý và các phiên họp bất thường nếu có.
- Triển khai thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



VÕ ĐÔNG TÙNG

PHẦN IV

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

Kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng xem Báo cáo tài chính 2015 tại website của Công ty:
www.mtgas.com.vn

II. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng xem ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2015 tại website của Công ty: www.mtgas.com.vn

PHẦN V

**CÁC TỜ TRÌNH VỀ:
PHƯƠNG ÁN CHIA CỔ TỨC NĂM 2015
KẾ HOẠCH CỔ TỨC NĂM 2016,
THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016
LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2016**

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MT GAS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /TTr-MTGas

TP. Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 04 năm 2016.

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt phương án trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015
và dự kiến phương án trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần MT Gas.
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty cổ phần MT Gas (MTGas) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2015 và phương án dự kiến năm 2016 của Công ty cổ phần MT Gas như sau:

1. Phương án chia cổ tức năm 2015:

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015 là: - 29.286.279.040 đ nên đề nghị không chia cổ tức năm 2015.

2. Phương án dự kiến chia cổ tức năm 2016

Chỉ tiêu	KH 2016	Chi chú
1-Lợi nhuận trước thuế năm 2016	4.148.000.000	đồng
2-Thuế thu nhập doanh nghiệp (22%)	0	Chuyển lỗ 2014
3-Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.148.000.000	đồng
4-Trích lập các quỹ - Quỹ đầu tư và phát triển - Quỹ dự phòng tài chính - Quỹ phúc lợi khen thưởng	0	Bù lỗ 2014
5-Thù lao HĐQT và BKS năm 2016	180.000.000	đồng
6- Thưởng Ban điều hành (nếu có)	0	đồng
7-Lợi nhuận chia cổ tức dự kiến	0	Bù lỗ 2014
8-Tổng số cổ phiếu	11.999.995	cổ phiếu
9- Vốn điều lệ của Công ty	119.999.950.000	đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

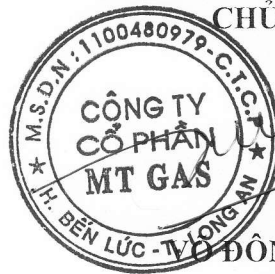
10-Lợi nhuận còn lại các năm trước	(29.286.279.040)	đồng
11-Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	-	đồng
12-Lợi nhuận chia cho cổ đông	-	đồng
13-Tỷ suất chia cổ tức	-	
14-Cổ tức chia bằng tiền mặt	-	đồng/cp
15-Lợi nhuận chuyển sang năm 2017	(25.138.279.040)	đồng

Như vậy, Hội đồng quản trị đề nghị năm 2017 dự kiến chia không cổ tức năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



V. ĐÔNG TÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

CÔNG TY CỔ PHẦN
MT GAS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/TTr-MTGas

Tp. Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 04 năm 2016.

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần MT Gas.
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất :

Để công tác kiểm toán tài chính năm 2016 được thuận lợi xin kính trình đại hội chấp thuận ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.





CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

PHẦN VI

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần MT Gas.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, Cổ đông giao phó trong năm tài chính 2015, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao và xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015

- Thực hiện kiểm tra, giám sát các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo hoạt động của công ty đúng định hướng, hiệu quả, minh bạch.
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2015
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban giám đốc. Đưa ra các ý kiến đóng góp nhằm thực hiện theo đúng định hướng của Công ty.
- Cùng với công ty kiểm toán soát xét và thực hiện các thủ tục kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2015.
- Đã thường xuyên kiểm soát hoạt động và kiểm soát tính tuân thủ. Đề xuất và kiến nghị đến HĐQT và Ban giám đốc.

Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban giám đốc:

- HĐQT và BGĐ đã thường xuyên tiến hành các cuộc họp để giải quyết các khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Trong năm 2015, kế hoạch lợi nhuận chưa đạt theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhưng HĐQT và BGĐ đã điều hành để đưa doanh nghiệp đạt được lợi nhuận tối ưu nhất, tuy kết quả không như mong muốn nhưng cũng phải ghi nhận sự nỗ lực của HĐQT và BGĐ.

II. Kế hoạch của Ban kiểm soát năm 2016

Căn cứ vào tình hình hoạt động của năm 2015 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2016, như sau:

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ năm 2016 theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty
- Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty để kịp thời có những kiến nghị để sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty
- Tổ chức phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét, kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty.

Trên đây là những nội dung cơ bản trong hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch kiểm soát năm 2016. Ban Kiểm soát kính trình đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT 



NGUYỄN THANH TRƯỜNG